

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HSST
Ngày 13 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ly Giờ Gụ
2. Ông Sần Thó Suy

Thư ký phiên tòa: Bà Thảo Thị Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai (Đường Điện Biên, thị trấn X, huyện B, tỉnh Lào Cai).

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/HSST-QĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Tần Uần C, tên gọi khác: Không - Sinh ngày 25 tháng 04 năm 1999 tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tần Cáo N và bà Chảo Muồng L. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/09/2022 đến ngày 05/10/2022; Tạm giam từ ngày 05/10/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai “ Có mặt tại phiên tòa”.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị T - sinh năm 1978 Là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai (Có mặt tại phiên tòa).

- ***Người chứng kiến:*** Anh Nguyễn Văn L- sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 07, thị trấn X, huyện B, tỉnh Lào Cai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 10 phút ngày 29/9/2022 tổ công tác Công an thị trấn X làm nhiệm vụ tại khu vực ngã ba đường Hùng Vương giao nhau với đường Ngô Quyền, thị trấn X phát hiện Tần Uần C đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B1- 083.72 có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra Tần Uần C đã giao nộp 02 gói giấy màu trắng có sọc kẻ, bên trong các gói đều chứa chất bột khô màu trắng vón cục mà Tần Uần C cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc. Tần Uần C khai nhận số chất bột khô màu trắng trên là Heroine của Tần Uần C mua về để sử dụng cho bản thân.

Tại cơ quan điều tra Tần Uần C khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 29/9/2022, Tần Uần C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B1- 083.72 từ nhà đi đến khu vực đầu cầu xã Bản Vược gặp một người tên đàn ông tên Minh và mua hỏi mua 02 (hai) gói ma túy với giá là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) rồi cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc. Sau đó đi ra khu vực bờ sông Hồng thuộc thôn Bản Vèn, xã Q, huyện B dùng 01 xi lanh mang theo từ trước để sử dụng bằng hình thức tiêm chích, sau khi sử dụng xong Tần Uần C cất xi lanh vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe mô tô về đến tổ 06, thị trấn X, huyện B thì bị bắt quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 30/9/2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định. Mở bì niêm phong có 02 (hai) gói, mỗi gói đều được gói ngoài bằng giấy, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Khối lượng của số chất bột khô, màu trắng, vón cục trong 02 (hai) gói này là: 0,12 (không phải mười hai) gam. Trích 0,04 gam để tiến hành giám định. Vật chứng còn lại 0,08 gam chất bột khô, màu trắng được cho vào túi nilon đựng mẫu, tiến hành niêm phong, hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 239/GĐMT ngày 03/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,12 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số 38/ CT-VKS ngày 08/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Tần Uần C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Tần Uân C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo Tần Uân C với mức án tù 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù giam.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu 0,08 (Không phẩy không tám) gam Heroine còn lại sau giám định và 01 bom kim tiêm để tiêu hủy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Tần Uân C.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa trình bày lời bào chữa đối với bị cáo Tần Uân C. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất vì bị cáo là người dân tộc thiểu số hạn chế về nhận thức. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Tần Uân C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo với mức án 01 (Một) năm tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật thu giữ và kết luận giám định. Vào hồi 10 giờ 10 phút ngày 29/9/2022 Tần Uân C bị tổ công tác của Công an thị trấn X kiểm tra, Tần Uân C khai nhận đang cất giấu ma túy trên người và tự giao nộp cho cho tổ công tác 02 (Hai) gói giấy màu trắng có kẻ sọc bên trong các gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục, Tần Uân C khai nhận là Heroine mua về mục đích để sử dụng. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Tần Uân C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo đã coi thường pháp luật cố ý tàng trữ 0,12 (không phẩy mười hai) gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi

phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 –Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tân Uân C, Tân Uân C khai mua của một người đàn ông tên Minh. Do Tân Uân C không biết họ tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B không có căn cứ làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tân Uân C ngày 29/9/2022, Công an huyện B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 002876/ QĐ- XPHC ngày 31/10/2022 bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Sau giám định số vật chứng còn lại 0,08 (không phải không tám) gam Heroine. Xét đây là vật nhà nước cấm lưu hành cần tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 24B1-083.72; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen; 01 căn cước công dân và 01 thẻ ngân hàng MB mang tên Tân Uân C và số tiền 1.545.000 đồng (Một triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) thu giữ của Tân Uân C. Tại quyết định xử lý tài sản đồ vật số 21/QĐ- CSĐT ngày 08/10/2022 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại toàn bộ số tài sản trên cho ông Tân Cáo Nhân.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136- Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tân Uân C 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 29/9/2022.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 0,08 (không phải không tám) gam ma tuý Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 02 (hai) mảnh giấy và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Tại các mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký ghi rõ họ tên của: Đặng Minh Đồng, Nguyễn Ngọc Sơn, Nông Văn Nghiệp, Tấn Uân C, hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ lớp băng dính trong suốt. Trên một mặt của bì niêm phong mới này có ghi: “ Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Tấn Uân C ngày 29/9/2022 tại tổ 06, thị trấn X, huyện B, tỉnh Lào Cai” và 01 bơm kim tiêm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2022)

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Tấn Uân C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh
- VKSH BX;
- CAhuyện BX 3;
- Bị cáo;
- Người bào chữa
- Sở TP
- T.H.A 2;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Hương